

Số: /KH-UBND

Hòa Điền, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổng thể về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Hòa Điền

Căn cứ Quyết định số 2227/QĐ-BKHCN ngày 24/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch tổng thể về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Căn cứ Kế hoạch số 501/KH-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về tổng thể khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân xã Hòa Điền ban hành Kế hoạch tổng thể về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN và ĐMST) phù hợp với điều kiện thực tế của xã Hòa Điền; đưa KHCN và ĐMST trở thành công cụ quan trọng trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống Nhân dân và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân; khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến quy trình, chuyển đổi số và hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo trong cộng đồng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cấp xã; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ và sản phẩm đầu ra; bảo đảm thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, trùng lặp và lãng phí nguồn lực.

Gắn nhiệm vụ KHCN và ĐMST với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, phòng

chống thiên tai, dịch bệnh và các chương trình, kế hoạch có liên quan; tăng cường kiểm tra, đánh giá theo kết quả và tác động thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò của KHCN và ĐMST trong khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, hiệu quả quản trị và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Từng bước phát triển nguồn nhân lực, hạ tầng và môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và các giải pháp công nghệ phù hợp trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

100% cơ quan, đơn vị thuộc xã tổ chức quán triệt, tuyên truyền và lồng ghép nhiệm vụ KHCN và ĐMST trong kế hoạch công tác phù hợp chức năng, nhiệm vụ.

100% cán bộ, công chức, viên chức được tạo điều kiện cập nhật kiến thức, kỹ năng số và kiến thức cơ bản về KHCN, ĐMST; khuyến khích có sáng kiến hoặc giải pháp cải tiến trong thực hiện nhiệm vụ.

100% doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất có nhu cầu được cung cấp thông tin, hướng dẫn tiếp cận chính sách hỗ trợ về đổi mới công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc và khởi nghiệp sáng tạo.

Hàng năm rà soát, lựa chọn, đề xuất ít nhất 01 bài toán, sáng kiến, mô hình hoặc nhiệm vụ ứng dụng KHCN và ĐMST xuất phát từ yêu cầu quản lý, sản xuất và đời sống tại địa phương; ưu tiên các giải pháp có khả năng nhân rộng.

Phấn đấu xây dựng hoặc nhân rộng ít nhất 02 mô hình ứng dụng KHCN, ĐMST, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế hoặc quản lý nhà nước trong giai đoạn 2026 - 2030.

Duy trì, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số, số hóa hồ sơ và khai thác dữ liệu trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm an toàn thông tin và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu.

Hàng năm đề xuất, bố trí hoặc lồng ghép kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN và ĐMST trong dự toán ngân sách xã theo khả năng cân đối và đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về KHCN và ĐMST

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chiến lược, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của xã về KHCN và

ĐMST; làm rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức thực hiện.

Đa dạng hóa phương thức truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số; ưu tiên nội dung dễ hiểu, gắn với nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã. Kịp thời giới thiệu, biểu dương, nhân rộng mô hình hay, sáng kiến và giải pháp kỹ thuật có hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

Rà soát, phổ biến và tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định, cơ chế, chính sách về KHCN và ĐMST thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ KHCN và ĐMST trong kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và chương trình công tác hằng năm.

Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc, an toàn bức xạ và các nội dung khác theo phân cấp; tăng cường phối hợp kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

3. Huy động nguồn lực, bố trí kinh phí

Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và nhiệm vụ được giao, đề xuất bố trí hoặc lồng ghép kinh phí cho hoạt động KHCN và ĐMST; ưu tiên nhiệm vụ giải quyết trực tiếp vấn đề thực tiễn, có sản phẩm đầu ra rõ ràng, có khả năng ứng dụng và nhân rộng.

Huy động, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và các nguồn hợp pháp khác; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất cùng đầu tư, tiếp nhận, ứng dụng công nghệ. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, không trùng lặp.

4. Phát triển hạ tầng và dữ liệu phục vụ KHCN và ĐMST

Rà soát, từng bước nâng cấp hạ tầng số, thiết bị, phần mềm và nền tảng dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công, quản lý chuyên ngành và hoạt động sản xuất, kinh doanh; ưu tiên sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, tránh đầu tư dàn trải.

Tăng cường số hóa, cập nhật, kết nối và khai thác dữ liệu chuyên ngành theo quy định; ứng dụng công nghệ số, dữ liệu, bản đồ số, IoT, trí tuệ nhân tạo và các giải pháp phù hợp trong quản lý sản xuất nông nghiệp, thủy sản, tài nguyên, môi trường,

y tế, giáo dục, an ninh, trật tự và phòng chống thiên tai. Chú trọng an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về KHCN, ĐMST, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và an toàn thông tin. Gắn kết quả học tập với yêu cầu vị trí việc làm và khả năng vận dụng trong thực hiện nhiệm vụ.

Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục, Trạm Y tế, đoàn thể trong giáo dục STEM, kỹ năng số, khuyến khích nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, học tập, chăm sóc sức khỏe, quản trị và hoạt động cộng đồng.

6. Ứng dụng công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống

Ưu tiên ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, quản lý vùng nuôi, giống, thức ăn, quan trắc môi trường, phòng chống dịch bệnh, tiết kiệm năng lượng, nước, thích ứng biến đổi khí hậu; hỗ trợ sơ chế, bảo quản, chế biến, truy xuất nguồn gốc và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán số, nền tảng số và các công cụ quảng bá; hỗ trợ tiếp cận thông tin về đổi mới công nghệ, tài sản trí tuệ, năng suất chất lượng, khởi nghiệp sáng tạo và các chương trình hỗ trợ của Nhà nước.

7. Thúc đẩy liên kết, đổi mới sáng tạo và nhân rộng mô hình

Tăng cường liên kết giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở giáo dục và người dân trong đề xuất, thử nghiệm, tiếp nhận và ứng dụng giải pháp công nghệ; chủ động kết nối với cơ quan chuyên môn, viện, trường, chuyên gia và đơn vị cung cấp công nghệ khi có điều kiện.

Tổ chức rà soát, lựa chọn sáng kiến, mô hình có hiệu quả để giới thiệu, hỗ trợ hoàn thiện và nhân rộng; khuyến khích đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng nhãn hiệu, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm có tiềm năng trên địa bàn xã.

8. Tăng cường phối hợp, học tập và trao đổi kinh nghiệm

Chủ động tham gia hội nghị, hội thảo, diễn đàn, hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, ngày hội đổi mới sáng tạo do cấp trên tổ chức; tăng cường trao đổi, học tập mô hình phù hợp và tranh thủ nguồn lực hỗ trợ để triển khai tại địa phương.

Thực hiện lồng ghép KHCN và ĐMST trong hoạt động đối ngoại, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và hình ảnh địa phương theo quy định; tạo điều kiện

để các tổ chức, cá nhân hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên, chi đầu tư (nếu có) của các cơ quan, đơn vị; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan; nguồn tài trợ, đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán kinh phí hằng năm, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; chủ trì công tác tuyên truyền, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ và các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

Hàng năm tham mưu cụ thể hóa nhiệm vụ, tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền. Kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp tình hình thực tế.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu lồng ghép, bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách và quy định; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp, thủy sản, môi trường, thương mại, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất đổi mới công nghệ.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu chỉ đạo, điều hành; theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số. Rà soát, đề xuất khai thác hiệu quả hạ tầng số, trang thiết bị, nền tảng dùng chung; bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của UBND xã.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Chủ trì thông tin, tuyên truyền trên hệ thống cổng trang thông tin điện tử và nền tảng số; xây dựng tin, bài, chuyên mục giới thiệu chủ trương, chính sách, mô hình, sáng kiến và kết quả ứng dụng KHCN và ĐMST trên địa bàn.

5. Các trường học, Trạm Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai hoạt động giáo dục STEM, kỹ năng số, nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; ứng dụng công nghệ trong quản trị, giảng dạy, học tập, chăm sóc sức khỏe và hoạt động chuyên môn; báo cáo kết quả theo yêu cầu.

6. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp triển khai ứng dụng KHCN, công nghệ số, dữ liệu trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm, quản lý địa bàn; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.

7. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia ứng dụng KHCN, chuyển đổi số, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát hiện, giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả và hỗ trợ nhân rộng trong cộng đồng.

8. Các cơ quan, đơn vị, các ấp, doanh nghiệp và hợp tác xã

Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo, chủ động xây dựng nội dung triển khai hoặc lồng ghép trong chương trình công tác; xác định người phụ trách, tiến độ và sản phẩm; sử dụng hiệu quả nguồn lực, bảo đảm đúng quy định.

Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức CT-XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các Trường học trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế xã;
- Phòng VHXXH xã;
- Trưởng các ấp;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thành Trương

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HÒA ĐIỀN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Hòa Điền)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và của xã về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 501/KH-UBND.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; các ấp	Hội nghị hoặc nội dung lồng ghép; tài liệu tuyên truyền	Thường xuyên
2	Xây dựng chuyên mục, tin, bài; tuyên truyền mô hình, sáng kiến, giải pháp kỹ thuật có hiệu quả trên hệ thống thông tin cơ sở, cổng, trang thông tin điện tử và nền tảng số của xã.	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị	Đăng Tin, bài, tuyên truyền chương trình và sản phẩm truyền thông số	Hằng năm
3	Rà soát, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã	Văn bản triển khai, báo cáo, kiến nghị	Thường xuyên
4	Rà soát, đề xuất thực tiễn, sáng kiến, nhiệm vụ ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ quản lý nhà nước, sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị; doanh nghiệp, HTX	Danh mục đề xuất nhiệm vụ, sáng kiến	Hằng năm
5	Lồng ghép, bố trí và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong dự toán ngân sách xã theo phân cấp và quy định hiện hành.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị	Dự toán, quyết định phân bổ hoặc nội dung lồng ghép	Hằng năm
6	Huy động, lồng ghép nguồn lực hợp pháp; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất cùng tham gia đầu tư, ứng dụng và chuyển giao công nghệ.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; MTTQ và các tổ chức CT-XH	Hoạt động/mô hình có huy động nguồn lực	2026 - 2030
7	Rà soát nhu cầu, từng bước nâng cấp hạ tầng số, trang thiết bị và các nền tảng dùng chung phục vụ quản lý, cung cấp dịch vụ công và hoạt động chuyên môn của xã.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; các đơn vị	Hạ tầng, thiết bị, nền tảng được rà soát nâng cấp	2026 - 2030

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian
8	Thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu chuyên ngành; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành theo quy định.	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã	Cơ sở dữ liệu/dữ liệu chuyên ngành được cập nhật	Thường xuyên
9	Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dữ liệu và an toàn thông tin.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Lớp bồi dưỡng; danh sách người tham gia	Hằng năm
10	Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong trường học và Trạm Y tế; khuyến khích ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, quản trị, chăm sóc sức khỏe và hoạt động chuyên môn.	Các trường học; Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan	Sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp ứng dụng	Hằng năm
11	Tăng cường giáo dục STEM, kỹ năng số, tư duy sáng tạo; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, cuộc thi, ngày hội phù hợp với điều kiện các cơ sở giáo dục.	Các trường học	Phòng Văn hóa - Xã hội; Đoàn Thanh niên	Hoạt động STEM, kỹ năng số; sản phẩm học sinh	Hằng năm
12	Hỗ trợ tổ chức, cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản; quản lý vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc, quan trắc môi trường, phòng chống dịch bệnh và thích ứng biến đổi khí hậu.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các ấp; doanh nghiệp, HTX	Mô hình giải pháp được hướng dẫn hoặc ứng dụng	2026 - 2030
13	Khuyến khích ứng dụng công nghệ trong sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển thương mại điện tử, thanh toán số, quảng bá sản phẩm đặc trưng của địa phương.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các tổ chức CT-XH; doanh nghiệp, HTX	Sản phẩm/mô hình ứng dụng công nghệ hoặc thương mại điện tử	2026 - 2030
14	Tuyên truyền, hướng dẫn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, sở hữu trí tuệ; phối hợp kiểm tra theo thẩm quyền.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan liên quan	Tài liệu/hội nghị hướng dẫn; báo cáo phối hợp kiểm tra	Thường xuyên
15	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất tiếp cận thông tin về đổi mới công nghệ, tài sản trí tuệ, năng suất chất lượng, khởi nghiệp sáng tạo và các chương trình hỗ trợ của Nhà nước.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các tổ chức CT-XH	Thông tin tư vấn/hồ sơ đề nghị hỗ trợ (nếu có)	Thường xuyên
16	Nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có hiệu quả; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có sáng kiến phù hợp quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị	Mô hình được giới thiệu nhân rộng; hồ sơ khen thưởng	Hằng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian
17	Thúc đẩy phối hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở giáo dục và người dân trong đề xuất, tiếp nhận, thử nghiệm và ứng dụng giải pháp công nghệ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các đơn vị, doanh nghiệp, HTX	Chương trình, phối hợp hoặc mô hình liên kết	2026 - 2030
18	Lồng ghép khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường ứng dụng công nghệ, dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.	Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội	Giải pháp ứng dụng; báo cáo kết quả	Thường xuyên
19	Tổ chức hoặc phối hợp tham gia hội nghị, hội thảo, diễn đàn, hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ; học tập, trao đổi mô hình phù hợp với điều kiện địa phương.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị	Hội nghị hoạt động tham gia; báo cáo kết quả	2026 - 2030
20	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên; đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ khi cần thiết.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo định kỳ, đột xuất	Hàng năm